

Số: /BC-UBND

Chợ Rã, ngày tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO
Hoạt động chuyển đổi số tại thị trấn Chợ Rã năm 2024,
phương hướng nhiệm vụ năm 2025

Kính gửi: Phòng Văn hóa Thông tin huyện Ba Bể.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHUYÊN ĐỔI SỐ

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền; công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức và người lao động

UBND thị trấn ban hành các Văn bản chỉ đạo về thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn thị trấn như: Kế hoạch số 38/KH – UBND ngày 13/01/2023 Triển khai thực hiện Quyết định số 2222/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị trấn Chợ Rã; Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 23/11/2023 Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số; Kế hoạch 76/KH – UBND ngày 29/01/2024 thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thị trấn Chợ Rã năm 2024; Kế hoạch số 100/KH – UBND ngày 06/02/2024 Chuyển đổi số thị trấn Chợ Rã năm 2024; Kế hoạch số 186/KH – UBND ngày 19/3/2024 truyền thanh nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trên địa bàn thị trấn Chợ Rã năm 2024; Kế hoạch số 302/KH-BCĐ ngày 07/5/2024 Hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số thị trấn Chợ Rã năm 2024.

2. Chuyển đổi nhận thức, phát triển nguồn nhân lực

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn, các đoàn thể làm công tác tuyên truyền, cổ động trực quan địa phương. Tăng cường viết các tin, bài, chuyên trang, chuyên mục và tiếp âm, phát lại chương trình của Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao huyện tuyên truyền về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh cấp xã; tổ chức tuyên truyền các sáng kiến mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, thúc đẩy, quảng bá toàn dân tăng cường sử dụng các sản phẩm, dịch vụ số, thúc đẩy phổ cập kỹ năng số, làm cho người dân được thụ hưởng các kết quả do chuyển đổi số mang lại.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về Bộ chỉ số chuyển đổi số. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, nội dung Bộ chỉ số chuyển đổi số và kết quả chuyển đổi số dưới nhiều hình thức khác nhau (thông qua các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt tại UBND thị trấn và tiểu khu, tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của thị trấn, trang mạng xã hội như Zalo, Facebook,..) nhằm thay đổi

nhận thức và hiểu biết, sự quan tâm của cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số.

+ Tích cực triển khai bằng các văn bản, chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp tham gia vào quá trình Chuyển đổi số của thị trấn theo văn bản của cấp trên.

+ Nội dung tập trung tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Chuyển đổi số, xây dựng hạ tầng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại hóa nền hành chính; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân tham gia quá trình chuyển đổi số và tiếp cận các dịch vụ, mô hình kinh tế dựa trên nền tảng công nghệ số, mạng internet.

+ Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND thị trấn với thanh niên, chủ đề: Thanh niên với chuyển đổi số, phát triển số; thông qua hội nghị đã làm rõ và nâng cao được vai trò, tầm quan trọng của thanh niên trong công tác chuyển đổi số của thị trấn.

+ Tham gia bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số khi cấp trên tổ chức triển khai.

Về công tác tổ chức tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn về Chuyển đổi số tại đơn vị: Tham gia khoá học trực tuyến trên nền tảng MOOCs do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức đã hoàn thành khóa học. Tuyên truyền lồng ghép tại các hội nghị được 09 cuộc tại 09 tiểu khu, đối tượng là Bí thư chi đoàn, Đoàn viên thanh niên, Chi hội trưởng, Hội viên hội phụ nữ thị trấn; phát tờ rơi chuyển đổi số; hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản VneID để thực hiện TTTHC trực tuyến. Triển khai tuyên truyền về Chuyển đổi số để thực hiện tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh thị trấn đến toàn thể người dân.

3. Nhân lực số

- UBND thị trấn phân công Chủ tịch UBND phụ trách công tác xây dựng chính quyền điện tử và công chức Văn phòng - Thống kê là cán bộ phụ trách công nghệ thông tin. Cán bộ, công chức thị trấn biết sử dụng máy tính và có chứng chỉ tin học, được tập huấn về sử dụng phần mềm ứng dụng trong cơ quan nhà nước.

4. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng

Triển khai các giải pháp đảm bảo ATTT tại đơn vị: Triển khai, quán triệt các văn bản đảm bảo ATTT của cấp trên đến toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị, cài đặt phần mềm diệt vi rút có bản quyền đối với các máy tính trong đơn vị, sử dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh...

UBND thị trấn được Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với hệ thống mạng nội bộ của UBND thị trấn Chợ Rã.

Về trang thông tin điện tử của UBND thị trấn: Đang thực hiện đánh giá an toàn thông tin và gán nhãn tín nhiệm mạng.

Việc khắc phục các sự cố ATTT xảy ra tại đơn vị: Từ đầu năm đến nay đơn vị không xảy ra sự cố mất ATTT.

5. Phát triển Chính quyền số

5.1. Về hạ tầng:

- Ủy ban nhân dân thị trấn đã kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng; kết nối Internet băng thông rộng; có mạng nội bộ (LAN), đã kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng và kết nối Internet băng thông rộng.

- 100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính có kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng và mạng internet tốc độ cao, 100% máy tính được cài đặt hệ điều hành Windows 7, 10 và phần mềm diệt virus bản quyền BKAV - Endpoint AI (tổng số 24 máy tính tính cả máy tính Công an thị trấn).

- Bộ phận một cửa thị trấn được trang bị các thiết bị công nghệ thông tin như: Máy tính cho công chức tiếp nhận; máy photocopy; máy in; máy scan; hệ thống camera theo dõi toàn bộ phòng giao dịch.

- Duy trì hiệu quả hoạt động của hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh.

- Hệ thống đài truyền thanh cơ sở đã chuyển dần sang công nghệ mới ứng dụng CNTT-VT thay cho công nghệ truyền thống (FM, có dây), đáp ứng tốt hơn cho việc quản lý, vận hành, phục vụ nhân dân.

5.2. Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ

- 100% cán bộ, công chức có máy tính để sử dụng, các ứng dụng phần mềm dùng chung của tỉnh được triển khai đồng bộ và đi vào hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- 100% văn bản trao đổi giữa UBND thị trấn và các đơn vị liên quan dưới dạng điện tử, trừ văn bản không được gửi qua môi trường mạng theo quy định (bao gồm cả các văn bản gửi song song cùng văn bản giấy).

- Hệ thống một cửa điện tử: Công chức chuyên môn hàng ngày vẫn thực hiện tại bộ phận một cửa.

+ Ngoài ra còn có phần mềm hộ tịch, phần mềm quản lý tài chính, đất đai các chuyên môn tham mưu thực hiện...

+ Sử dụng hộp thư công vụ: Đến nay 100% cán bộ, công chức đều sử dụng thường xuyên thư điện tử công vụ.

+ Chữ ký số chuyên dùng: Đã thực hiện triển khai sử dụng ổn định chữ ký số theo quy định, đúng quy trình.

+ Phần mềm quản lý cán bộ, công chức: Hiện nay 20/20 hồ sơ cán bộ, công chức thị trấn đã được đồng bộ.

- Sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT- Office, tạo thành hệ thống liên thông trong việc gửi, nhận và xử lý văn bản điện tử trên địa bàn thị trấn. Duy trì hiệu quả các phần mềm dùng chung. Đã cấp đủ chữ ký số chuyên dùng của tổ chức, cá nhân trong ban hành văn bản điện tử, giao dịch kho bạc, giao dịch thuế, chứng thực bản sao điện tử, số hóa hồ sơ TTHC, phần mềm dịch vụ công liên thông. Khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống dùng chung như: Phần mềm một cửa, một cửa liên thông, hệ thống thư điện tử công vụ. Các văn bản đều được phân công xử lý, trao đổi, duyệt, ký, ban hành trên phần mềm với tổng số văn bản đi 1020/1020 văn bản đạt tỷ lệ 100%.

Về số hoá thủ tục hành chính

- Sử dụng hệ thống dịch vụ công và một cửa điện tử: Bộ phận một cửa thị trấn được quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất đều có máy tính phục vụ cho người dân trên địa bàn truy cập và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; cán bộ, công chức bộ phận một cửa thị trấn được cấp chứng thư số phục vụ cho việc ký số hồ sơ trên hệ thống dịch vụ công. Kết quả thực hiện trong năm 2024: Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến) 860 hồ sơ.

- Triển khai Khai sinh, khai tử, kết hôn, nhận cha mẹ con, nuôi con nuôi, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, cấp bản sao trích lục hộ tịch, cấp thẻ bảo hiểm y tế, đăng ký thường trú; liên thông thủ tục khai tử, xóa đăng ký thường trú và trợ cấp mai táng phí đều được triển khai số hóa điện tử đồng bộ.

5.3. Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Cổng thông tin điện tử thị trấn đi vào hoạt động ổn định. Cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo điều hành và các sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn huyện. Khai thác và phục vụ tốt trong công tác tuyên truyền, phổ biến các sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn, các hoạt động chỉ đạo điều hành của địa phương trên môi trường mạng, cũng như các quy hoạch đất đai, công khai minh bạch, thủ tục hành chính. Kết quả số lượng tin bài, văn bản chỉ đạo điều hành được đăng tải trên Cổng TTĐT huyện (từ 01/01/2024 đến 18/11/2024) là: 12 tin.

- Kết quả công tác giải quyết TTHC qua Dịch vụ công trực tuyến và tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (*số liệu tính từ 01/01/2024 đến ngày 14/11/2024*).

+ Tỷ lệ số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính: Cổng dịch vụ công quốc gia: 85,7%; Cổng dịch vụ công của tỉnh: 92,14%;

+ Tỷ lệ thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ trực tuyến: 70%;

+ Tỷ lệ hồ sơ phát sinh trực tuyến: 70%

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến: Cổng dịch vụ công quốc gia: 45,03%; Cổng dịch vụ công của tỉnh: 90%;

+ Tỷ lệ hồ sơ chứng thực điện tử: 97%

+ Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (*văn bản do UBND thị trấn ban hành là*): 1020/1020 đạt 100%.

6. Kinh tế số và Xã hội số

Kinh tế số: Hiện nay các hộ dân đã quảng bá, giới thiệu sản phẩm và bán hàng nông sản của địa phương trên các nền tảng mạng xã hội như Facebook, Zalo... Đối với người dân, việc sử dụng các nền tảng trực tuyến để tra cứu thông tin, trao đổi, mua bán các sản phẩm, hàng hoá hay việc thanh toán trực tuyến đang có chiều hướng tích cực, ở một số bộ phận đã biết cách tiếp cận các nền tảng trực tuyến để mua bán, trao đổi kinh doanh mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Về hoạt động xã hội số: Các nền tảng số ngành giáo dục, y tế được triển khai từ các sở ngành dọc; tuy nhiên, việc triển khai, vận hành chưa thực sự hiệu quả các nền tảng số triển khai đến các cấp chưa thống nhất, quá trình đồng bộ dữ liệu ngành còn chông chéo do sử dụng các nền tảng khác nhau.

- Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử 2.549/3273 người đạt 78% .

- Khoảng 90% người dân trên địa bàn thị trấn có điện thoại thông minh; khoảng $900/1.048 = 85\%$ hộ gia đình có đường cáp quang, phủ cập kết nối di động băng rộng; có 98 hộ kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử; thị trấn có 01 sản phẩm OCOP 3 sao cấp tỉnh; số người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử $4121/4159$ người = 99,1%.

Hoạt động của Tổ Công nghệ cộng đồng thị trấn, tiểu khu: Duy trì Tổ công nghệ cộng đồng thị trấn và Tổ công nghệ cộng đồng ở tiểu khu. Tuy nhiên Tổ công nghệ số cộng đồng thị trấn và ở tiểu khu hoạt động hạn chế, một số tổ trưởng và thành viên Tổ CNSCĐ tiểu khu khả năng tiếp cận công nghệ thông tin chậm; điện thoại thông minh của các thành viên Tổ CNSCĐ tiểu khu cấu hình thấp nên việc trao đổi, triển khai các hoạt động của Tổ CNSCĐ trên các nhóm Zalo chưa thực sự hiệu quả, đại đa số thành viên trong tổ chưa được đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Nhận được sự quan tâm sát sao, chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo UBND thị trấn hoạt động chuyển đổi số các cấp đã có những chuyển biến rõ rệt, như ban hành các Kế hoạch để tổ chức triển khai các nhiệm vụ ngay từ đầu năm; đầu tư về cơ sở hạ tầng như nâng cấp hệ thống mạng LAN của UBND thị trấn nhận thức về chuyển đổi số của các cấp, ngành được nâng lên, UBND luôn quan tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo các công chức cấp xã đã chủ động nghiên cứu, tham mưu tích cực hơn đối với hoạt động chuyển đổi số, cơ sở hạ tầng được quan tâm đầu tư; sử dụng các phần mềm dùng chung ngày càng thành thạo và tốt lên. Hoạt động

chuyển đổi số được triển khai thực hiện trên cả 3 lĩnh vực chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

2. Hạn chế, tồn tại

Hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn thị trấn vẫn còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế như:

- Nhận thức về chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin của người dân trên địa bàn thị trấn vẫn còn nhiều hạn chế.

- Một số hợp tác xã, hộ, cá nhân kinh doanh chưa đáp ứng được yêu cầu về mặt hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin - viễn thông chưa sẵn sàng cho chuyển đổi số doanh nghiệp.

- Một số công dân trên địa bàn đi làm ăn xa, một số trường hợp sai số định danh cá nhân chờ khắc phục nên chưa thu nhận được hồ sơ CCCD, định danh điện tử, trình độ hiểu biết của người dân còn hạn chế; việc tiếp cận, sử dụng các thiết bị di động thông minh để đăng nhập, sử dụng tài khoản định danh điện tử cũng hạn chế; hiện nay việc sử dụng tài khoản định danh điện tử và tích hợp các giấy tờ trên thẻ căn cước công dân chưa bắt buộc, do vậy công dân đến cấp tài khoản định danh điện tử còn hạn chế.

- Nhiều hộ gia đình học sinh không có điều kiện để mua trang thiết bị phục vụ cho con em học trực tuyến.

- Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh, máy tính cá nhân còn thấp.

3. Nguyên nhân

- Công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số chưa được phong phú đa dạng, chưa đi sâu vào quần chúng nhân dân.

- Nguồn nhân lực triển khai các hoạt động chuyển đổi số ít, đa số đều không có chuyên môn về CNTT.

- Trình độ ứng dụng CNTT, nhận thức về chuyển đổi số của hợp tác xã, người dân trên địa bàn chưa đồng đều còn hạn chế nên còn khó khăn trong quá trình ứng dụng các nền tảng số, chuyển đổi số trong HTX.

- Kinh tế người dân trên địa bàn còn nhiều khó khăn nên tỷ lệ sử dụng điện thoại thông minh, máy tính cá nhân còn thấp.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, quan tâm hơn chỉ đạo quyết liệt hơn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số.

- Tiếp tục thúc đẩy các giải pháp tuyên truyền về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng từng bước hình thành “*Công dân điện tử*” trong người dân, doanh nghiệp theo chỉ thị số 03/CT-UBND. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp Chuyển đổi số; Tổ chức hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng đảm bảo có hiệu quả.

- Lựa chọn một tiểu khu để khảo sát xây dựng thí điểm thị trấn thông minh sau đó nhân rộng trong toàn thị trấn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo toàn toàn, an ninh thông tin, trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không

Trên đây là Báo cáo về tình hình hoạt động chuyển đổi số năm 2024, phương hướng nhiệm vụ năm 2025 của UBND thị trấn Chợ Rã./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như trên;
- TT ĐU-HĐND-UBND TT;
- Cán bộ, Công chức TT
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lã Văn Sóng